

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ*Về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024***1 BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023.****1.1 Bối cảnh hoạt động ngân hàng.**

Nói chung, kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2023 là ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) cả năm ước đạt 5,05%, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm tăng 3,25%. Thu ngân sách Nhà nước vượt khoảng 8,12% so với dự toán. Nợ công và bội chi ngân sách Nhà nước được kiểm soát trong giới hạn cho phép. Thị trường tiền tệ và ngoại hối về cơ bản là ổn định, mặt bằng lãi suất giảm.¹

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã bám sát diễn biến thị trường, tình hình trong nước và quốc tế để điều chỉnh chính sách tiền tệ - tín dụng, thực hiện đồng bộ các công cụ và giải pháp, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế và đảm bảo sự phát triển an toàn của hệ thống các tổ chức tín dụng. Đến ngày 31/12/2023, tín dụng cho nền kinh tế tăng 13,78% so với cuối năm 2022, và huy động tiền gửi tăng 14,22%, là mức tiền gửi cao nhất trong lịch sử ngành ngân hàng.²

1.2 Kết quả hoạt động kinh doanh của ACB năm 2023.

Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô đó, ACB tiếp tục tăng trưởng về quy mô vốn và tài sản, hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, và tuân thủ các giới hạn và tỷ lệ bảo đảm an toàn.

1.2.1 Tài sản, vốn chủ sở hữu và lợi nhuận

Các hạng mục	Quy mô (ngàn tỷ đồng)	Mức tăng (ngàn tỷ đồng)	Tỷ lệ tăng (%)	Thực hiện / Kế hoạch (%)
Tổng tài sản (i)	719	110,92	18,25	107
Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá (ii)	535	76,86	16,77	108
Cho vay khách hàng (iii)	488	73,90	17,86	98
Vốn chủ sở hữu	71	12,52	21,42	-
Tổng lợi nhuận trước thuế (iv)	20,068	2,954	17	100

¹ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

² Theo thông tin công bố của NHNN.

- (i) Các khoản mục trong bảng tổng kết tài sản tiếp tục tăng trưởng ổn định.
- (ii) Trong năm 2023, ACB đã phát hành thành công 33.650 tỷ đồng giấy tờ có giá (bao gồm 18.900 tỷ đồng trái phiếu và 14.750 tỷ đồng chứng chỉ tiền gửi), có kỳ hạn bình quân 1,56 năm. Tài liệu và hồ sơ chào bán trái phiếu đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- (iii) Trong đó, dư nợ cho vay khách hàng cá nhân tăng 50 ngàn tỷ đồng, tương đương 18,43%.
- (iv) Kế hoạch lợi nhuận trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023: 20.058 tỷ đồng.

1.2.2 Các chỉ số hoạt động.

Các chỉ số	2023	2022
Chi phí hoạt động / thu nhập (%)	33	40
Tỷ lệ nợ nhóm 2 – nhóm 5 (%)	1,86	1,30
Tỷ lệ nợ nhóm 3 – nhóm 5 (%)	1,21	0,74
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (%)	91	159

1.2.3 Các chỉ số hiệu quả.

Các chỉ số	2023	2022
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân (%)	2,42	2,41
Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (%)	24,80	26,49

1.2.4 Tuân thủ các giới hạn và tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động.

Các giới hạn và tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng luôn được ACB giám sát chặt chẽ, bảo đảm tuân thủ quy định của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 và Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016. Các giới hạn và tỷ lệ này được duy trì ổn định trong năm 2023 và tại ngày 31/12/2023 có giá trị như sau:

Các tỷ lệ	Giá trị	Quy định
Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất (%) (v)	12,48	Tối thiểu 8
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản (%)	16,67	Tối thiểu 10
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung dài hạn (%)	17,30	Tối đa 30
Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi (%)	78,14	Tối đa 85

Các giới hạn cấp tín dụng, giới hạn góp vốn, mua cổ phần	Nằm trong giới hạn.
--	---------------------

(v) Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất được duy trì trên mức 10% tại mọi thời điểm trong năm.

1.3 Thực hiện nghị quyết năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông.

Các nghị quyết được thực hiện đầy đủ. Các chỉ tiêu tài chính tín dụng trọng yếu thực hiện thành công như kế hoạch (nêu ở phần 1.2.1). Việc chia cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu và tiền mặt được hoàn thành trong thời hạn quy định. Cổ tức được thanh toán vào ngày 12/6/2023, hai tháng sau ngày đại hội cổ đông thường niên (13/4/2023.) Tài khoản chứng khoán của cổ đông được ghi có vào ngày 30/6/2023.

1.4 Công tác quản trị.

1.4.1 Hội đồng quản trị.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 đã họp một lần và lấy ý kiến bằng văn bản bốn lần; Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 đã họp năm lần và lấy ý kiến bằng văn bản bảy lần; và ban hành tổng cộng 64 quyết định và nghị quyết liên quan đến chủ trương, chính sách đối với các hoạt động trọng yếu, tổ chức bộ máy và nhân sự cấp quản lý. Các báo cáo quản trị công ty định kỳ 6 tháng và cả năm được thực hiện đầy đủ và báo cáo cho cơ quan quản lý Nhà nước.

Các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị gồm có Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Chiến lược và Ủy ban Đầu tư.

1.4.2 Ủy ban Quản lý rủi ro.

Ủy ban Quản lý rủi ro, đến cuối năm 2023, có chín thành viên, trong đó có năm thành viên Hội đồng quản trị.

Trong năm 2023, Ủy ban Quản lý rủi ro đã tổ chức năm phiên họp định kỳ, qua đó thảo luận các hành động nhằm tăng cường công tác quản lý bảy loại rủi ro trọng yếu (bao gồm rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro thanh khoản, rủi ro tập trung, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng và rủi ro danh tiếng); đã chỉ đạo, giám sát việc thực thi và tuân thủ quy định của pháp luật, quy định của NHNN, các chính sách quản lý rủi ro, khẩu vị rủi ro cũng như các hạn mức và giới hạn đảm bảo an toàn trong hoạt động.

1.4.3 Ủy ban Nhân sự.

Ủy ban Nhân sự có bảy thành viên, trong đó có năm thành viên Hội đồng quản trị.

Ủy ban Nhân sự, trong năm 2023, đã phê duyệt hoặc trình Hội đồng quản trị phê duyệt một số nội dung thuộc các lĩnh vực sau: (i) Bổ nhiệm và tái bổ nhiệm: Điều chỉnh, bổ sung thành viên các hội đồng trực thuộc Tổng giám đốc. Bổ nhiệm và tái bổ nhiệm nhân sự cấp quản lý, trong đó có việc tái bổ nhiệm một Phó Tổng giám đốc; bổ nhiệm thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB, bổ nhiệm lại Tổng giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán ACB. (ii) Cơ cấu tổ chức: Phê duyệt điều chỉnh quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ

cấu tổ chức của các hội đồng trực thuộc Tổng giám đốc, Khối Công nghệ thông tin, Khối Khách hàng cá nhân, Khối Thị trường tài chính, Khối Vận hành, và Phòng Quản trị truyền thông và thương hiệu. (iii) Chính sách nhân sự: Thông qua nguyên tắc phân bổ ngân sách nhân sự và điều chỉnh thu nhập, phúc lợi năm 2023, và nguyên tắc giao, ghi nhận, đánh giá và thưởng hoàn thành công việc.

1.4.4 Ủy ban Chiến lược.

Ủy ban Chiến lược có sáu thành viên, trong đó có bốn thành viên Hội đồng quản trị.

Trong năm 2023, Ủy ban Chiến lược chỉ đạo triển khai chiến lược 2019 – 2024 thông qua các cuộc họp với Văn phòng Quản lý chuyển đổi và các đơn vị liên quan khác để rà soát tiến độ, phương pháp tiếp cận, cũng như hiệu quả triển khai của các dự án chiến lược. Một công tác trọng tâm của Ủy ban Chiến lược là thúc đẩy chuyển đổi số trong khuôn khổ chiến lược chuyển đổi số ngành ngân hàng, ứng dụng công nghệ mới trong quản trị điều hành, và cung ứng sản phẩm, dịch vụ theo hướng tự động hóa quy trình, tối ưu hóa hoạt động nghiệp vụ.

1.4.5 Ủy ban Đầu tư.

Ủy ban Đầu tư có năm thành viên, trong đó có bốn thành viên Hội đồng quản trị.

Ủy ban Đầu tư, trong năm 2023, tiếp tục định hướng đầu tư cho các công ty con, giám sát hiệu quả hoạt động đầu tư của Tập đoàn và thoái vốn các khoản đầu tư cũ.

1.4.6 Thù lao và thu nhập của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.

(Xin xem Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023, phần Thuyết minh, mục 44 “Giao dịch với các bên liên quan.”)

1.5 Kết quả giám sát đối với Ban điều hành.

Hội đồng quản trị nhận thấy:

- Ban điều hành đã thực thi tốt kế hoạch kinh doanh năm 2023: tổng tài sản, vốn chủ sở hữu và lợi nhuận tăng trưởng như kế hoạch, theo đúng định hướng chiến lược hoạt động 2019 – 2024.
- Hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ được củng cố và vận hành một cách hiệu quả; một số công cụ quản lý rủi ro vận hành mới được xây dựng nhằm phát hiện và ngăn ngừa vi phạm quy định nội bộ; và quy định của pháp luật cũng như quy định nội bộ được tuân thủ.
- Mô hình kinh doanh, cơ cấu tổ chức được điều chỉnh kịp thời cho phù hợp với định hướng phát triển kinh doanh.
- Nguồn nhân lực được tuyển dụng, đào tạo, đáp ứng nhu cầu hoạt động; có cơ chế tạo động lực gắn kết nhân viên và thực hiện mục tiêu.
- Hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo an toàn trong vận hành và giúp thúc đẩy quá trình chuyển đổi số.

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành.

2 PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024.

2.1 Môi trường kinh doanh ngân hàng năm 2024.

Trong năm 2024, nền kinh tế trong nước dự kiến vẫn đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức khi cầu thế giới chưa phục hồi mạnh. Với các giải pháp và chính sách của Chính phủ nhằm tháo gỡ khó khăn trên nhiều thị trường, như bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, v.v., thì dự kiến tăng trưởng kinh tế năm 2024 có thể phục hồi. Chỉ tiêu tăng trưởng GDP năm 2024, Quốc hội giao cho Chính phủ là 6,0 - 6,5%,³ trong khi đó, theo dự báo của một số tổ chức quốc tế, tốc độ tăng sẽ ở trong khoảng 5,5 - 6,5%.⁴

NHNN sẽ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ một cách chủ động và linh hoạt, và phối hợp đồng bộ với chính sách tài khóa cũng như các chính sách kinh tế vĩ mô khác góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát mục tiêu năm 2024 bình quân ở mức khoảng 4 - 4,5%. Mục tiêu tăng trưởng tín dụng cho nền kinh tế năm 2024 là khoảng 15%, có điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.⁵

2.2 Phương hướng hoạt động.

Trong môi trường kinh doanh nói trên, với kỳ vọng về khả năng sớm phục hồi sản xuất kinh doanh của khu vực doanh nghiệp, và nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của khu vực hộ gia đình, Hội đồng quản trị nhận định, phương hướng hoạt động năm 2024 sẽ là: Tăng trưởng tín dụng cả năm với mức tăng được NHNN giao và phù hợp với điều kiện thị trường; Kiểm soát tốt chất lượng tín dụng; Cải thiện tỷ trọng thu nhập từ phí trên doanh thu; Phát triển nghiệp vụ ngân hàng theo hướng cho phép khách hàng có thể thực hiện trên môi trường số và gia tăng số lượng giao dịch của khách hàng qua các kênh số; và Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và trải nghiệm khách hàng.

2.3 Chỉ tiêu tài chính tín dụng chủ yếu.

Hội đồng quản trị phê duyệt đề xuất của Ban điều hành, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu tài chính tín dụng chủ yếu năm 2024 như sau:

	Chỉ tiêu hợp nhất	Ước đạt	Tốc độ tăng (So với năm 2023)
1	Tổng tài sản (tỷ đồng)	805.050	12%
2	Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá (tỷ đồng)	593.779	11%

³ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024.

⁴ Tài liệu Hội nghị triển khai nhiệm vụ ngành ngân hàng năm 2024, ngày 08/01/2024.

⁵ Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 15/01/2024 về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng trong năm 2024.

3	Cho vay khách hàng (tỷ đồng)	555.866	14% ⁶
4	Tổng lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	22.000	10%
5	Tỷ lệ nợ xấu (N3 – N5) ⁷	<2%	-

3 KIẾN NGHỊ

Tóm lại, trong năm 2023, ACB đã đạt được kết quả hoạt động khả quan: tổng tài sản có mức tăng trưởng cao, có cơ cấu phù hợp và các khoản mục tài sản có chất lượng; lợi nhuận thực hiện như kế hoạch; quy định của pháp luật và của NHNN được tuân thủ chặt chẽ; và nhiều mặt hoạt động của ACB được củng cố và nâng cao. Bước sang năm 2024, dự báo nền kinh tế vẫn còn nhiều thách thức và khó khăn, nhưng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và nhân viên sẽ tiếp tục nỗ lực xây dựng ACB phát triển an toàn, hiệu quả, bền vững nhằm tạo ra và bảo vệ giá trị tốt nhất cho cổ đông và các bên liên quan khác.

Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và các chỉ tiêu tài chính tín dụng chủ yếu năm 2024.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Hùng Huy

⁶ Đây là mức tăng trưởng tín dụng mà ACB cho là phù hợp với tình hình thị trường, đồng thời tuân thủ hạn mức tăng trưởng tín dụng năm 2024 được NHNN giao theo CV số 10167/NHNN-CSTT ngày 31/12/2023.

⁷ Tỷ lệ nợ xấu của ACB cuối năm 2023 là 1,21%.